

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 42/2023/HNGĐ- ST

Ngày: 17- 7-2023

V/v tranh chấp Hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Thanh Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Kim Linh Chi

2. Ông Đào Văn Kiểm

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đức Minh- Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Ngày 17 tháng 7 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 93/2023/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2023 về tranh chấp “Hôn nhân và gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2023/QĐXX-ST ngày 16 tháng 6 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 34/2023/QĐ-HPT ngày 07/7/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thúy, sinh năm 1991

Địa chỉ: Tổ 23, khu Thành Công, phường Minh Nông, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

Hiện đang ở: Tổ 11B, phường Đức Xuân, thành phố Bắc Cạn, tỉnh Bắc Cạn

Bị đơn: Anh Lưu Văn Tuấn, sinh năm 1985

Địa chỉ: Tổ 23, khu Thành Công, phường Minh Nông, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(Chị Thúy có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Tuấn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thúy trình bày:

Chị và anh Lưu Văn Tuấn yêu thương nhau tự nguyện và đăng ký kết hôn ngày 12/3/2015 tại UBND xã Tân Đức (nay là phường Minh Nông), thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Sau khi kết hôn vợ chồng ở chung với gia đình nhà chồng. Vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc nhưng ngay sau đó nảy sinh mâu thuẫn không thể

hòa hợp được, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống. Do mâu thuẫn trầm trọng kéo dài nên chị đã bỏ về nhà mẹ đẻ từ năm 2020 cho đến nay. Khoảng thời gian ly thân hai bên không liên lạc, không quan tâm đến nhau, bỏ mặc nhau. Nay chị xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị xin ly hôn với anh Lưu Văn Tuấn

-Về con chung: Chị xác nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu Lưu Văn Tuyên, sinh ngày 14/02/2016 và cháu Lưu Đức Khánh, sinh ngày 01/02/2019

Khi ly hôn hai bên thỏa thuận giao cháu Lưu Văn Tuyên, sinh ngày 14/02/2016 cho anh Tuấn trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Giao cháu Lưu Đức Khánh, sinh ngày 01/02/2019 cho chị Thúy trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Chị xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Lưu Văn Tuấn trình bày tại Bản tự khai và Biên bản hòa giải: Anh xác nhận về thời gian đăng ký kết hôn, quá trình chung sống vợ chồng, mâu thuẫn là đúng. Mâu thuẫn của hai vợ chồng là do bất đồng quan điểm sống, có cãi vã, chị Thúy đã tự ý bỏ về nhà tại tỉnh Bắc Cạn từ năm 2022 cho đến nay. Hai gia đình đã khuyên giải chị Thúy về nhưng chị Thúy kiên quyết không về, nay chị Thúy xin ly hôn anh không đồng ý. Đề nghị Tòa án cho vợ chồng về đoàn tụ.

-Về con chung: Anh xác nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu Lưu Văn Tuyên, sinh ngày 14/02/2016 và cháu Lưu Đức Khánh, sinh ngày 01/02/2019

Khi ly hôn hai bên thỏa thuận giao cháu Lưu Văn Tuyên, sinh ngày 14/02/2016 cho anh trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Giao cháu Lưu Đức Khánh, sinh ngày 01/02/2019 cho chị Thúy trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Anh xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, đều thực hiện đúng quy định pháp luật.

Quan điểm của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án như sau:

Căn cứ Điều 19; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 58; Điều 81,82,83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và điểm 1.1 khoản 1 phần II mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết.

Xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thuý, chị Thuý được ly hôn với anh Tuấn.

- Về con chung: Hai bên xác nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu Lưu Văn Tuyên – SN 14/2/2016 và cháu Lưu Đức Khánh – SN 01/2/2019.

Giao cháu Lưu Văn Tuyên cho anh Tuấn chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Giao cháu Lưu Đức Khánh cho chị Thuý chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Không có.

- Về án phí: Chị Thuý phải chịu 300.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Trong quá trình giải quyết đến trước thời điểm mở phiên tòa, chị Thuý vẫn giữ nguyên quan điểm, anh Tuấn vắng mặt nên không có quan điểm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, tranh chấp về việc nuôi con khi ly hôn. Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Do bị đơn có nơi cư trú tại thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ nên Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Xét về sự vắng mặt của các đương sự tại phiên xét xử lần hai, Hội đồng xét xử thấy rằng: Ngày 07/7/2023 Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử và đã tổng đạt hợp lệ cho anh Tuấn nhưng tại phiên tòa ngày 07/7/2023 chị Thuý và anh Tuấn đều vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa. Sau khi hoãn phiên tòa, đã tổng đạt hợp lệ Quyết định hoãn phiên tòa cho chị Thuý và anh Tuấn. Tại phiên tòa hôm nay, chị Thuý có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Tuấn vắng mặt 02 lần đều không có lý do. Vì vậy Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Thuý, anh Tuấn là phù hợp theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự

[2]. Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân:

Chị Nguyễn Thị Thuý và anh Lưu Văn Tuấn yêu thương nhau tự nguyện và đăng ký kết hôn ngày 12/3/2015 tại UBND xã Tân Đức (nay là phường Minh Nông), thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ trên cơ sở tự nguyện, không bị ai ép buộc. Xét thấy chị Thuý và anh Tuấn kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn, việc kết hôn không vi phạm điều cấm nên là hôn nhân hợp pháp.

Theo lời trình bày của chị Thuý thì mâu thuẫn hai vợ chồng là do bất đồng quan điểm sống. Do mâu thuẫn trầm trọng kéo dài nên chị đã bỏ về nhà mẹ đẻ từ năm 2020 cho đến nay. Khoảng thời gian ly thân hai bên không liên lạc, không

quan tâm đến nhau, bỏ mặc nhau. Nay chị xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị xin ly hôn với anh Lưu Văn Tuấn. Theo lời trình bày của anh Tuấn thì anh xác nhận vợ chồng có mâu thuẫn, anh cũng xác nhận chị Thúy đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ tại tỉnh Bắc Kạn, anh và gia đình anh đã khuyên giải chị Thúy về nhà tuy nhiên chị Thúy cương quyết không về.

Xét lời trình bày của các đương sự thì Hội đồng xét xử nhận thấy việc vợ chồng chị Thúy, anh Tuấn là có mâu thuẫn, nhận thấy thực tế tình cảm vợ chồng giữa chị Thúy và anh Tuấn đã không còn tồn tại.

Ngoài ra xác minh tại bố đẻ anh Tuấn thì có kết quả quá trình chung sống vợ chồng giữa chị Thúy và anh Tuấn có cãi vã, to tiếng với nhau, tuy nhiên cụ thể mâu thuẫn là gì thì ông không nắm được. Chị Thúy và anh Tuấn đã ly thân với nhau, chị Thúy đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ tại Bắc Kạn từ năm 2022 cho đến nay, không liên lạc về cho gia đình và anh Tuấn, gia đình cũng đã khuyên giải chị Thúy về tuy nhiên chị Thúy cương quyết không về.

Như vậy Hội đồng xét xử khẳng định, mâu thuẫn giữa chị Thúy và anh Tuấn đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện cho chị Thúy được ly hôn với anh Tuấn theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình là đúng quy định pháp luật.

- Về con chung: Chị Thúy và anh Tuấn đều xác nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu Lưu Văn Tuyên, sinh ngày 14/02/2016 và cháu Lưu Đức Khánh, sinh ngày 01/02/2019.

Khi ly hôn hai bên thỏa thuận giao cháu Lưu Văn Tuyên, sinh ngày 14/02/2016 cho anh trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Giao cháu Lưu Đức Khánh, sinh ngày 01/02/2019 cho chị Thúy trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

Xét đây là sự thỏa thuận của các đương sự nên cần thiết ghi nhận là phù hợp.

- Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp: Chị Thúy và anh Tuấn xác nhận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[5] Về án phí: Chị Thúy phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Các Điều 51, khoản 1 Điều 56, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, khoản 4 Điều 147, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thúy, xử cho chị Nguyễn Thị Thúy được ly hôn với anh Lưu Văn Tuấn.

2. Về con chung: Chị Thúy và anh Tuấn đều xác nhận vợ chồng có 02 con

chung là cháu Lưu Văn Tuyên, sinh ngày 14/02/2016 và cháu Lưu Đức Khánh, sinh ngày 01/02/2019

Khi ly hôn hai bên thỏa thuận giao cháu Lưu Văn Tuyên, sinh ngày 14/02/2016 cho anh trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Giao cháu Lưu Đức Khánh, sinh ngày 01/02/2019 cho chị Thúy trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thúy phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Thúy đã nộp 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2022/0000093 ngày 24/02/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục Thi hành án TP Việt Trì;
- UBND phường Minh Nông, Việt Trì, Phú Thọ;
- Các đương sự;
- Lưu HS- VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



Lý Thị Thanh Huyền

Nơi nhận:

- VKSND TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục Thi hành án TP Việt Trì;
- UBND phường Dữu Lâu, Việt Trì, Phú Thọ;
- Các đương sự;
- Lưu HS- VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Thị Thanh Huyền

Nơi nhận:

- VKSND TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục Thi hành án TP Việt Trì;
- UBND phường Dữu Lâu, Việt Trì, Phú Thọ;
- Các đương sự;
- Lưu HS- VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Thị Thanh Huyền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Thị Thanh Huyền

Nơi nhận:

- VKSND TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục Thi hành án TP Việt Trì;
- UBND xã Chu Hóa, Việt Trì, Phú Thọ;
- Các đương sự;
- Lưu HS- VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Thị Thanh Huyền

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Thị Thanh Huyền

Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Thị Thanh Huyền